

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2018/DS-ST**
Ngày: 30-11-2018
“T/c hợp đồng dân sự vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Cương

2. Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018 tranh chấp “Hợp đồng dân sự vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2018/QĐST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976 (có mặt).

* Bị đơn: Chị Hồ Ngọc Ph, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: K p 1, t t Th, huyện An Minh - Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện ngày 03/5/2018, biên bản lấy lời khai ngày 07/9/2018, biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được lần 1 ngày 07/9/2018, biên bản không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được lần 2 ngày 02/10/2018 nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày và yêu cầu như sau:**

Vào ngày 11/10/2017 al chị Ph có vay của chị 01 lần với số tiền 67.900.000 đồng, mục đích cá nhân, thời gian thỏa thuận là 07 ngày, kể từ ngày 11/10/2017 al trả lại cho chị, nhưng đến thời hạn chị Ph không trả lại tiền cho chị, chị có đến đòi nợ nhiều lần, chị Ph có hứa hẹn nhưng không trả nợ.

Nay chị yêu cầu chị Ph trả lại cho chị nợ gốc là 67.900.000 đồng, lãi suất 10% trên năm kể từ ngày 11/10/2017 al đến ngày giải quyết xong vụ án.

**** Bị đơn chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên không có lời trình bày:***

**** Tại phiên tòa:***

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L yêu cầu chị Hồ Ngọc Ph trả nợ vay là 74.690.000 đồng, trong đó nợ gốc là 67.900.000 đồng, lãi suất 10%/năm, kể từ ngày 11/10/2017 al đến ngày xét xử 30/11/2018 (nhằm ngày 24/10/2018 al) là 12 tháng 13 ngày, làm tròn là 12 tháng bằng 6.790.000 đồng.

- Bị đơn chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt nên không có lời trình bày.

- Kiểm sát viên phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán thụ lý, giải quyết vụ án đúng trình tự và thời hạn chuẩn bị xét xử; Thẩm phán, Hội Thẩm, Thư ký và nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu nguyên đơn chị Nguyễn Thị L, buộc bị đơn chị Hồ Ngọc Ph trả cho chị L nợ gốc là 67.900.000 đồng và lãi suất chậm trả từ 11/10/2017 al đến xét xử là 6.790.000 đồng.

XÉT THẤY:

Căn cứ tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; nhưng bị đơn chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt không lý do nên được xác định thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự, nhưng bị đơn chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt lần thứ nhất không lý do nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vắng mặt chị Hồ Ngọc Ph theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Trên cơ sở chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của chị Nguyễn Thị L là vào ngày 11/10/2017 al chị Hồ Ngọc Ph có vay

của chị 01 lần với số tiền 67.900.000 đồng, có viết biên nhận, đến nay chị Hồ Ngọc Ph chưa trả nợ nên được xác định mối quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

[3] Về nội dung tranh chấp: Chị Nguyễn Thị L cho rằng vào ngày 11/10/2017 al chị Hồ Ngọc Ph có vay của chị 01 lần với số tiền 67.900.000 đồng, có viết biên nhận, đến nay chị Hồ Ngọc Ph chưa trả nợ. Lời trình bày của chị Nguyễn Thị L phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ là biên nhận nợ ngày 11/10/2017 al. Từ khi thụ lý vụ án đến nay chị Hồ Ngọc Ph không có lời trình bày mặt dù Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nơi cư trú của chị Hồ Ngọc Ph, ngày 16/10/2018 Tòa án tiến hành xác minh thì ông Phạm Văn Kết là Trưởng công an thị trấn Thứ 11 cho biết chị Hồ Ngọc Ph, sinh năm 1982 có Hộ khẩu thường trú tại khu phố 1, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, thông thường chị Ph có thời gian sinh sống tại địa phương một thời gian khoảng vài ngày, sau đó rời khỏi địa phương 05 đến 07 ngày thì quay về nơi cư trú, sau đó rời khỏi địa phương, cứ như vậy lập đi lập lại thường xuyên. Chị Ph đi đi về về tại địa phương thời gian từ hai năm trước cho đến nay (16/10/2018). Như vậy Tòa án niêm yết văn bản tố tụng (thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo Hoàn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa) là chị Ph có biết nhưng chị không có ý kiến gì về việc chị Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu chị Ph trả nợ vay. Qua đó cho thấy việc chị L khởi kiện là có cơ sở nên chị Ph không có lời trình bày để bảo vệ quyền lợi cho mình. Do đó sau khi thảo luận, nghị bàn Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận lời đề nghị của kiểm sát viên cũng như chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị L. Áp dụng các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc chị Hồ Ngọc Ph trả cho chị Nguyễn Thị L nợ gốc là 67.900.000 đồng và lãi suất 10%/năm, từ ngày viết biên nhận nợ (11/10/2017 al) đến ngày xét xử 30/11/2018 (nhằm ngày 24/10/2018 al) là 12 tháng 13 ngày, làm tròn là 12 tháng bằng 6.790.000 đồng ($67.900.000đ \times 10\%/năm \times 12 \text{ tháng} : 12 \text{ tháng}$). Tổng nợ gốc và lãi suất chị Ph phải trả cho chị L là: 74.690.000 đồng ($67.900.000 đ + 6.790.000 đ$).

[4]. Về án phí: Bị đơn chị Hồ Ngọc Ph bị buộc trả nợ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.734.500 đồng ($74.690.000 đ \times 5\%$), nguyên đơn chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị L 1.413.298 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0008797 ngày 14/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị L đối với chị Hồ Ngọc Ph về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản.

Buộc chị Hồ Ngọc Ph trả cho chị Nguyễn Thị L 74.690.000 đồng, trong đó nợ gốc là 67.900.000 đồng, lãi suất là 6.790.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Buộc chị Hồ Ngọc Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.734.500 đồng. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị L 1.413.298 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, theo biên lai thu số 0008797 ngày 14/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Báo quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2018); bị đơn chị Hồ Ngọc Ph vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện AM
- Chi cục THADS huyện AM;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

